| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THỐNG NHẤT**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI**<br>Bản án số:**75**/2024/HS - ST<br>Ngày: 16 - 5 - 2024 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT – TỈNH ĐỒNG NAI**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Quang Phúc

*Các Hội thẩm nhân dân:*ông Nguyễn Thế Long và ông Trần Văn Trung

- ***Thư ký phiên tòa*:** bà Đinh Thị Tuyết Hạnh– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa*:** bà Lê Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Vào ngày 16 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 88/2024/TLST - HS ngày 02 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2024/QĐXXST – HS ngày 02 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Thanh S** (tên gọi khác: không) – sinh năm 1988 tại: Đồng Nai. Căn cước công dân số: 075088025692; Nơi cư trú: ấp T, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: buôn bán, Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; con ông Nguyễn Trọng Q (đã chết), con bà Trần Thị Mỹ L, sinh năm 1968; bị cáo có vợ là Huỳnh Thị Thanh T, sinh năm 1989 và có 04 người con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 05/02/2020 bị Công an huyện T xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, bị cáo đã đóng phạt năm 2020.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2024 đến ngày 03/3/2024 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

**2. Nguyễn Hữu T1** (tên gọi khác: Bỉ) - Sinh năm 1987 tại Đồng Nai. Căn cước công dân số: 075087022847; Nơi cư trú: ấp T, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông Nguyễn Hoàng Q1 – sinh năm 1963, con bà Nguyễn Thị Thu H - sinh năm: 1961; bị cáo là con thứ 2 trong gia đình có ba anh em và chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: tốt

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/01/2024 đến ngày 03/3/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Ngày 04/01/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện T kiểm tra điện thoại của Phạm Thiên H1 (sinh năm: 1980, trú tại: ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai) – là bị can trong vụ án "Tổ chức đánh bạc và đánh bạc" xảy ra tại ấp D, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai ngày 30/12/2023 phát hiện tin nhắn tài khoản Zalo tên "Thienhoan" với tài khoản Zalo tên "Sang S" của Nguyễn Thanh S (có nội dung "Máy gà lo46điêm=2300-1000com=1300. B -1300". Qua làm việc, Phạm Thiên H1 khai nhận đây là nội dung tin nhắn thể hiện việc giao tài khoản đá gà qua mạng giữa Nguyễn Thanh S và Phạm Thiên H1 tại trang sv388.com. Nguyễn Thanh S là người giao tài khoản có 400 điểm tên "chimcugiakiem", mật khẩu "Hhhh1111" để H1 đăng nhập cá cược trực tuyến các trận gà được phát trực tuyến. Ngày 18/12/2023, Nguyễn Thanh S đăng nhập tài khoản tính tiền thắng thua xác định Phạm Thiên H1 thua 46 điểm (tương đương thua 1.300.000đồng).

Ngày 02/01/2024, qua làm việc với Nguyễn Thanh S đã thừa nhận hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán phơi đề với nhiều đối tượng trên địa bàn huyện. Cơ quan CSĐT Công an huyện T tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thanh S thu giữ: 02 tập học sinh 96 trang hiệu "Thành Đạt"; 01 điện thoại di động hiệu S1, loại Galaxy S21 + 5G, số seri RFCNCOP5LLX; 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6plus, số seri F2LRJNH5GRWQ, dung lượng 16GB; 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 8 plus, màu đen, số seri F17W4FXHJCM2, dung lượng 64GB.

Đến ngày 03/01/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã bắt giữ Nguyễn Hữu T1. Kết quả điều tra có đủ căn cứ xác định hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán phơi đề cụ thể như sau:

Ngày 06/12/2022, tại ấp T, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Nguyễn Thanh S đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức "mua bán phơi đề" thắng thua bằng tiền cho Nguyễn Hữu T1 và nhiều con bạc trên địa bàn (không xác định được nhân thân lai lịch).

Cách thức đánh bạc bằng hình thức "mua bán số đề" của các bị cáo như sau:

+ "Bao lô": Người chơi mua số đề và dự đoán số đề trùng với các số cuối của các giải trong kết quả xổ số (miền N 18 giải tương đương 18 lô 2 số, 17 lô 3 số; miền B giải tương đương 27 lô 2 số, 23 lô 3 số). Giá bán phơi đề đối với bao lô (kể cả đánh 2 con số, 3 con số hay "số đá") như sau: đài miền N là 01 điểm (tương ứng 1.000đồng) x 12,7 lần; đài miền B là 01 điểm (tương ứng 1.000đồng) x 19,4 lần.

+ "Đầu": Người chơi mua số đề và dự đoán số đề trùng với các số của giải 7, 8 đài miền N; hoặc giải 6, 7 đài miền B (tùy theo đánh 2 hay 3 số). Giá bán phơi đề đối với hình thức đánh bạc "đầu" là 1 điểm (tương ứng 1.000đồng) x 1 lần.

+ "Đuôi": Người chơi mua số đề và dự đoán số đề trùng với các số cuối của

giải đặc biệt (tùy theo đánh 2 hay 3 số). Giá bán phơi đề đối với hình thức đánh bạc "đuôi" là 1 điểm (tương ứng 1.000đồng) x 1 lần.

+ "Số đá": Người chơi mua cặp (02 số) loại 02 con số và dự đoán các giải của kết quả xổ số có số trùng với cặp số đã mua. Giá bán phơi đề đối với hình thức đánh bạc "Số đá" là 1 điểm (tương ứng 1.000đồng) x 26 lần.

Các hình thức khác như "xỉu chủ", "tứ quý",v.v…, Nguyễn Thanh S không nhận ghi.

* Tỷ lệ thắng thua như sau: "trúng đề" là việc số đề người chơi đã mua trùng với các số tại các giải của kết quả xổ số trong ngày; "thua đề" là việc số đề của người chơi đã mua không trùng với bất cứ số nào tại các giải của kết quả xổ số trong ngày. Người "thua đề" sẽ thua hết tiền mua đề trước đó; người "thắng đề" sẽ được S trả tiền thắng bạc với tỷ lệ như sau:

+ Trúng "bao lô 2 số": số tiền thắng bạc = (số lượng lô đề trúng x số điểm x 1.000đồng x 70) – số tiền mua đề;

+ Trúng "bao lô 3 số": số tiền thắng bạc = (số lượng lô đề trúng x số điểm x 1.000đồng x 500) – số tiền mua đề;

+ Trúng "số đá": số tiền thắng bạc = (số lượng lô đề trúng x số điểm x 1.000đồng x 500) – số tiền mua đề;

+ Trúng "Đầu", "Đuôi": số tiền thắng bạc = (số điểm x 1.000đồng x 70) – số tiền mua đề;

Kết quả điều tra xác định: ngày 06/12/2022, Nguyễn Thanh S đã bán 06 phơi đề với số tiền 15.863.000đồng cho Nguyễn Hữu T1 (có bảng thống kê kèm theo), T1 thua bạc 1.160.000đồng (nhưng S tính nhầm Trường T4; trừ tiền nợ 330.000đồng từ trước còn 3.000.000đồng).

Quá trình điều tra các bị cáo Nguyễn Thanh S và Nguyễn Hữu T1 đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 44/CT.VKS – TN ngày 01/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh S, Nguyễn Hữu T1, về tội "đánh bạc", theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh S, Nguyễn Hữu T1 về tội "đánh bạc", theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1,3 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Nguyễn Thanh S, Nguyễn Hữu T1.

+ Đề nghị phạt bị cáo Nguyễn Thanh S, mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng xét cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách

của bị cáo gấp đôi, đề nghị phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

Đề nghị phạt bị cáo Nguyễn Hữu T1, mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng xét cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách của bị cáo gấp đôi, đề nghị phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

*Các bị cáo nói lời sau cùng:*

Các bị cáo Nguyễn Thanh S, Nguyễn Hữu T1 trình bày các bị cáo biết tội của mình, lần đầu phạm tội, trong khi bị tạm giam các bị cáo rất hối hận, kính mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; các bị cáo xin HĐXX cho các bị cáo được hưởng án treo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[**1**] Về tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố; Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[**2**] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Thanh S, Nguyễn Hữu T1 tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng đã thu hồi được, tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, nên có đủ căn cứ kết luận: Ngày 06/12/2022, Nguyễn Thanh S và Nguyễn Hữu T1 đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức "mua bán phơi đề" với tổng số tiền đưa vào đánh bạc 30.563.000đồng, T1 thua bạc số tiền 1.160.000đồng thì bị Công an huyện T phát hiện xử lý.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Thanh S, Nguyễn Hữu T1 đã đủ yếu tố cấu thành tội *"*đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

Cáo trạng số 44/CT.VKS – TN ngày 01/4/2024 của VKSND huyện Thống Nhất truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh S, Nguyễn Hữu T1 về tội danh và điều luật đã viện dẫn như trên là có cơ sở chấp nhận.

Hành vi đánh bạc trái phép "mua bán phơ đề"của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương, ảnh hưởng đến cuộc sống của nhiều gia đình, gây dư luận xấu trong nhân dân, hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền của các bị cáo có thể là hệ luỵ và nguyên nhân dẫn đến sự phát sinh nhiều loại tội phạm khác bởi vậy cần phải

có mức hình phạt tương xứng với hành vi của từng bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục răn đe phòng ngừa cho xã hội.

[**3**] Xét về tính chất, mức độ, vai trò của từng bị cáo thì thấy:

Đối với hành vi đánh bạc trái phép các Nguyễn Thanh S, Nguyễn Hữu T1 cùng với vai trò là người thực hành trực tiếp đưa tiền vào đánh bạc trái phép để sát phạt nhau được thua bằng tiền dưới hình thức "mua bán phơ đề"cụ thể. Bị cáo S là người đưa vào đánh bạc số tiền nhiều hơn bị cáo T1 nên phải chịu trách nhiệm cao hơn bị cáo T1.

[**4**] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[**4.1**] Về nhân thân:

+ Bị cáo Nguyễn Thanh S có nhân thân xấu: ngày 05/02/2020 bị Công an huyện T, tỉnh Đồng Nai xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "đánh bạc" Bị cáo đã chấp hành xong.

+ Bị cáo Nguyễn Hữu T1 có nhân thân tốt, là người chưa có tiền án, tiền sự.

[**4.2**] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

*+ Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Các bị cáo Nguyễn Thanh S, Nguyễn Hữu T1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

*+ Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xét cho các bị cáo S, T1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS;

Các bị cáo S, T1 sau khi phạm tội đã ra tự thú, bị cáo S đã tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi bất chính nên cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[**5**] Về quyết định hình phạt:

[**5.1**] Về hình phạt chính:

+ Bị cáo Nguyễn Thanh S đưa vào đánh bạc nhiều hơn bị cáo T1 nên cần có mức hình phạt cao hơn bị cáo T1.

+ Các bị cáo Nguyễn Thanh S, Nguyễn Hữu T1 chưa có tiền án, tiền sự; các bị cáo có nghề nghiệp có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 BLHS, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng cụ thể, trong thời giam áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, các bị cáo chấp hành tốt pháp luật; các bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm; Xét cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 cho các bị cáo là phù hợp. Vì vậy cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ nghiêm khắc để giáo dục cải tạo, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

**[5.2]** Về hình phạt bổ sung: Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"; Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo động

cơ mục đích dùng tiền để sát phạt nhau nhằm thu lợi bất chính, ngoài hình phạt chính xét cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung để phạt các bị cáo S, T1 mỗi bị cáo một khoản tiền sung vào ngân sách nhà nước.

**[6]**Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tịch thu của Nguyễn Thanh S lưu hồ sơ 01 tập học sinh 96 trang hiệu "Thành Đạt" là công cụ, phục vụ việc đánh bạc.

Tịch thu sung công 01 (một) điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6plus, số seri F2LRJNH5GRWQ, dung lượng 16GB, là công cụ, phương tiện phục vụ việc đánh bạc của Nguyễn Thanh S.

- Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã trao trả 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M51, màu đen, số seri RF8NC1GCFKV cho Nguyễn Hữu T1, đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan hành vi đánh bạc.

Tịch thu sung công số tiền 15.863.000 đồng (mười lăm triệu tám trăm sáu mươi ba ngàn đồng) của bị cáo S thu lợi bất chính giao nộp.

**[07]** Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2017/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

**[08]** + Đối với các đối tượng tham gia đánh bạc với Nguyễn Thanh S gồm: T2, T3, Q2 (chưa xác định rõ nhân thân lai lịch), Cơ quan CSĐT Công an huyện T tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

+ Đối với hành vi đá gà mạng bằng tài khoản "chimcugiakiem", mật khẩu "Hhhh1111" giữa Nguyễn Thanh S, Phạm Thiên H1, Phạm Hoàng Ngọc D; do tài khoản bị khóa không đăng nhập được. Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã gửi văn bản xác minh tại Bộ T5 đề nghị hỗ trợ đăng nhập nhưng chưa có kết quả, khi nào làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**- Áp dụng khoản 1,3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017** đối với các bị cáo Nguyễn Thanh S, Nguyễn Hữu T1.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh S, Nguyễn Hữu T1 phạm tội " Đánh bạc".

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng xét cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 16/5/2024, Phạt bổ sung bị cáo phải nộp 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T1 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng xét cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 16/5/2024, phạt bổ sung bị cáo phải nộp 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

Giao các bị cáo Nguyễn Thanh S, Nguyễn Hữu T1 cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Trong trường hợp các bị cáo S, T1 thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

+ Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên theo quy định của luật thi hành án hình sự thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Trường hợp bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

3. **Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật TTHS năm 2015.**

- Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 15.863.000 đồng (mười lăm triệu tám trăm sáu mươi ba ngàn đồng) của bị cáo S giao nộp; (*số tiền trên đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất, theo biên lai thu tiền số 0004010 ngày 22/4/2024).*

- Tịch thu của Nguyễn Thanh S 01 (một) tập học sinh 96 trang hiệu "Thành Đạt" là công cụ phạm tội để lưu hồ sơ vụ án.

Tịch thu sung công 01 (một) điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6plus, số seri F2LRJNH5GRWQ, dung lượng 16GB, là công cụ, phương tiện phục vụ việc đánh bạc của Nguyễn Thanh S.

*(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/5/2024).*

4. **Về án phí**: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2017/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thanh S, Nguyễn Hữu T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm) nghìn đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. **Quyền kháng cáo**: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND T. Đồng Nai.
- VKSND H. T.Đồng Nai;
-VKSND H. Thống Nhất;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an H. Thống Nhất;
- THA hình sự H. Thống Nhất
- Chi cục THADS H Thống Nhất;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

-

*(Đã ký)*

**Đặng Quang Phúc**